Không Đăng Ký Tại Việt Nam: Liệu Có Thể “Giám Định” Xâm Phạm Quyền Tác Giả?

Một tác phẩm được tạo ra và đăng ký quyền tác giả tại “nước ngoài” bị sao chép trái phép tại Việt Nam. Chủ sở hữu nắm trong tay Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả do cơ quan thẩm quyền nước ngoài cấp, nhưng chưa từng đăng ký tại Cục Bản quyền tác giả Việt Nam. Họ có bắt buộc phải đăng ký bản quyền tại Việt Nam mới có thể yêu cầu “giám định xâm phạm”?

Theo Trung tâm Bảo vệ Bản quyền Việt Nam, câu trả lời, là: **không nhất thiết**. Khẳng định này không đơn thuần là sự đơn giản hóa một thủ tục hành chính. Đây là tín hiệu cho thấy bước dịch chuyển quan trọng trong tư duy thực thi pháp luật sở hữu trí tuệ (SHTT) tại Việt Nam: **Từ tư duy phụ thuộc vào văn bằng bảo hộ trong nước sang tư duy dựa trên bản chất phát sinh quyền và chất lượng chứng cứ.**

1. Giám định quyền tác giả trong xử lý tranh chấp: Phạm vi, giá trị và thực tiễn áp dụng

Khác với nhãn hiệu hay kiểu dáng công nghiệp vốn có ranh giới bảo hộ tương đối rõ ràng thông qua Văn bằng bảo hộ, quyền tác giả bảo hộ "hình thức thể hiện" của ý tưởng. Điều này khiến quyền tác giả thường bị xem là loại tài sản "khó thấy, khó đo lường và khó xử lý".

Khi xảy ra tranh chấp, cơ quan thực thi phải đối mặt với hàng loạt câu hỏi mang tính chuyên môn sâu:

- Tác phẩm có đáp ứng “tính nguyên gốc” để được bảo hộ?
- Đâu là hình thức thể hiện được bảo hộ, đâu là ý tưởng bị loại trừ?
- Bên bị nghi ngờ có hành vi sao chép hay chỉ tạo ra một sản phẩm tương đồng do ngẫu nhiên?
- Hành vi đó có thuộc các trường hợp ngoại lệ/giới hạn quyền?

Hoạt động giám định là cơ chế kết nối, cụ thể hóa các quyền năng trừu tượng thành kết luận kỹ thuật - pháp lý cụ thể, có giá trị thuyết phục trước cơ quan tiến hành tố tụng.

Theo **Điều 92 Nghị định 17/2023/NĐ-CP** (được sửa đổi, bổ sung tại **Nghị định 134/2026/NĐ-CP**), giám định quyền tác giả bao gồm việc xác định căn cứ phát sinh quyền, xác định yếu tố xâm phạm, đánh giá sự trùng/tương tự và xác định giá trị thiệt hại.

Đáng chú ý, số thống kê của Trung tâm Giám định, Thông tin và Chuyển giao quyền tác giả, quyền liên quan, (Cục Bản quyền tác giả) cho thấy trên 90% vụ việc giám định được công bố thuộc về lĩnh vực **mỹ thuật ứng dụng** (logo, bao bì, thiết kế nhận diện thương hiệu). Giám định quyền tác giả vì vậy là công cụ bảo vệ trực tiếp tài sản thương mại của doanh nghiệp, chứ không dừng lại ở các cuộc tranh luận thuần túy học thuật.

2. Bản Chất Khác Biệt: Đăng Ký Không Tạo Ra Quyền Tác Giả

Để hiểu vì sao Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền ở nước ngoài được chấp nhận, cần quay về nguyên lý cốt lõi phân biệt giữa Quyền tác giả và Quyền sở hữu công nghiệp.

CƠ CHẾ PHÁT SINH QUYỀN	
QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP (Nhãn hiệu, Sáng chế, KDCN)	**QUYỀN TÁC GIẢ (Tác phẩm văn học, nghệ thuật...)**
• Phát sinh dựa trên ĐĂNG KÝ. • Mang tính lãnh thổ tuyệt đối. • Nhãn hiệu đăng ký tại nước ngoài KHÔNG tự động bảo hộ tại Việt Nam.	• Phát sinh TỰ ĐỘNG khi tác phẩm được sáng tạo & định hình. • Đăng ký KHÔNG phải thủ tục bắt buộc để hưởng quyền (Khoản 2 Điều 49 Luật SHTT).

Theo **Điều 6.1 Luật SHTT**, quyền tác giả phát sinh tự động ngay khi tác phẩm được sáng tạo và thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định. Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả không tạo ra quyền, nó chỉ ghi nhận thông tin và tạo ra ưu thế về nghĩa vụ chứng minh khi có tranh chấp.

Do đó, đối với quyền tác giả, câu hỏi quan trọng không phải là *"Tác phẩm đã đăng ký tại Việt Nam chưa?"*, mà là: **Quyền tác giả đã phát sinh hợp pháp hay chưa? Người yêu cầu có chứng minh được tư cách chủ sở hữu/tác giả? Hành vi bị xem xét có cấu thành xâm phạm theo pháp luật Việt Nam?**

3. Công Ước Berne và Ranh Giới Của Việc Tiếp Nhận Chứng Cứ Nước Ngoài

Việt Nam là thành viên Công ước Berne về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật. Công ước vận hành dựa trên 3 nguyên tắc trụ cột:

Không Đăng Ký Tại Việt Nam: Liệu Có Thể “Giám Định” Xâm Phạm Quyền Tác Giả?

- **Đối xử quốc gia (National Treatment):** Tác phẩm nước ngoài được bảo hộ bình đẳng như tác phẩm của công dân bản địa.
- **Bảo hộ tự động (Automatic Protection):** Việc hưởng và thực hiện quyền không phụ thuộc vào bất kỳ thủ tục hình thức nào (không bắt buộc đăng ký, nộp lưu chiểu).
- **Độc lập bảo hộ (Independence of Protection):** Việc bảo hộ tại quốc gia sở tại độc lập với tình trạng bảo hộ tại quốc gia xuất xứ.

Tuy nhiên, Công ước Berne không tạo ra một "Giấy chứng nhận bản quyền toàn cầu". Mọi hành vi xảy ra tại Việt Nam vẫn phải xem xét căn cứ phát sinh quyền, ranh giới bảo hộ và hành vi xâm phạm dựa trên **pháp luật Việt Nam**.

Cách hiểu chính xác về mặt pháp lý phải là: **Giấy chứng nhận quyền tác giả do cơ quan nước ngoài cấp không tự động "phát sinh hiệu lực pháp lý" tại Việt Nam, nhưng nó là một "chứng cứ vật thể quan trọng" chứng minh căn cứ phát sinh quyền, thời điểm sáng tạo và tư cách chủ thể theo quy định của Công ước Berne và Luật SHTT Việt Nam.**

Nếu buộc một chủ thể quyền nước ngoài phải đăng ký lại tại Việt Nam mới cho phép họ yêu cầu giám định, chúng ta đã vô tình biến thủ tục đăng ký thành một "điều kiện thực thi gián tiếp" - đi ngược lại nguyên tắc bảo hộ tự động của Công ước Berne.

4. Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Bản Quyền Ở Nước Ngoài: Giá trị pháp lý và hạn chế?

Việc Trung tâm Giám định chấp nhận Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền nước ngoài để thực hiện giám định là bước tiến lớn, nhưng chủ thể quyền cần quản trị kỳ vọng một cách thực tế. Tài liệu này là **điểm khởi đầu**, không phải là **kết luận cuối cùng**.

Những giá trị mà Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền nước ngoài có thể hỗ trợ chứng minh:

- **Sự tồn tại và hình thức thể hiện** của tác phẩm tại thời điểm đăng ký.
- **Mốc thời gian** ghi nhận hành vi sáng tạo hoặc công bố.
- **Tư cách chủ thể ban đầu** của người đứng tên trên giấy chứng nhận.

Những vấn đề Giấy chứng nhận nước ngoài không tự động chứng minh:

- Tác phẩm đáp ứng điều kiện bảo hộ theo chuẩn mực của pháp luật Việt Nam.
- **Tính ổn định của quyền sở hữu**, không bị biến động hoặc tranh chấp đến thời điểm yêu cầu giám định..
- **Tính nguyên gốc** của tác phẩm (người đứng tên có thực sự là tác giả độc lập hay sao chép từ bên thứ ba).
- **Khả năng tiếp cận và hành vi sao chép trái phép** của bên bị nghi ngờ.
- **Việc cấu thành yếu tố xâm phạm** theo quy định pháp luật Việt Nam

Lưu ý: Trường hợp người đứng tên trên Giấy chứng nhận là pháp nhân (chủ sở hữu), hồ sơ giám định bắt buộc phải bổ sung chuỗi chứng cứ chuyển nhượng quyền (Hợp đồng lao động, Hợp đồng giao việc, Văn bản chuyển nhượng quyền sở hữu...).

5. Giám Định Và Bảo Hộ Tác Phẩm Chưa Đăng Ký: Căn Cứ Pháp Lý Và Lựa Chọn Nào Cho Chủ Thể Quyền?

Trường hợp một tác phẩm **chưa từng được đăng ký ở Việt Nam lẫn nước ngoài**, nhưng bị xâm phạm tại Việt Nam thì sao? Đây mới là "phép thử" toàn diện nhất đối với nguyên tắc bảo hộ tự động.

Xét trên hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành:

- **Điều 65 Nghị định 17/2023/NĐ-CP:** Việc xác định đối tượng bảo hộ đối với quyền chưa đăng ký dựa trên các tài liệu, chứng cứ chứng minh căn cứ phát sinh quyền và các giả định pháp lý.
- **Điều 77.2 Nghị định 17/2023/NĐ-CP:** Tư cách chủ thể của quyền chưa đăng ký có thể chứng minh bằng: Bản gốc/bản sao tác phẩm có tên tác giả; tài liệu chứng minh việc tạo ra, công bố, phân phối; hoặc chứng cứ liên quan khác.
- **Điều 101 Nghị định 17/2023/NĐ-CP:** Yêu cầu hồ sơ giám định phải có "các tài liệu chứng minh về tác giả, chủ sở hữu", hoàn toàn **không giới hạn duy nhất** ở Giấy chứng nhận.

Như vậy, về mặt lý thuyết pháp lý, việc thiếu Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền không phải là rào cản tuyệt đối để từ chối tiếp nhận hồ sơ giám định. Yếu tố quyết định không nằm ở "tấm giấy", mà nằm ở **độ tin cậy và tính logic của chuỗi chứng cứ sáng tạo.**

6. Hồ Sơ Chứng Cứ Quyền Tác Giả Đối Với Tác Phẩm Chưa Đăng Ký Hoặc Đăng Ký Tại Nước Ngoài: Những Tài Liệu Nào?

Trong trường hợp không có Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền do Cục Bản quyền tác giả Việt Nam cấp, trách nhiệm chứng minh sẽ thuộc về chủ sở hữu quyền. Để hồ sơ giám định được tiếp nhận và xử lý thuận lợi, doanh nghiệp cần chuẩn bị đầy đủ 05 nhóm chứng cứ cốt lõi.

BỘ HỒ SƠ CHỨNG MINH QUYỀN TÁC GIẢ
1. CHỨNG CỨ SÁNG TẠO & ĐỊNH HÌNH • File thiết kế gốc (.ai, .psd, .cad...), source code, metadata. • Phác thảo sơ bộ, các phiên bản chỉnh sửa theo lịch sử thời gian. • Email, bản ghi trao đổi công việc trong quá trình sáng tạo.Common Cross-Border Trademark Risks
2. CHỨNG CỨ TƯ CÁCH TÁC GIẢ & CHỦ SỞ HỮU • Hợp đồng lao động / Hợp đồng thuê sáng tạo kèm Mô tả công việc. • Biên bản nghiệm thu, nghiệm thu thanh toán và văn bản giao quyền. • Cam đoan/Tuyên bố của tác giả trực tiếp sáng tạo.
3. CHỨNG CỨ CÔNG BỐ ĐẦU TIÊN • Tài liệu xuất bản, catalog, bài đăng website/social có mốc giờ. • Hồ sơ tham dự triển lãm, sự kiện ra mắt sản phẩm.
4. CHỨNG CỨ TÍNH NGUYÊN GỐC • Tài liệu chứng minh sự khác biệt sáng tạo so với các tác phẩm thuộc kiểu mẫu phổ thông (public domain) đã tồn tại.
5. CHỨNG CỨ HÀNH VI XÂM PHẠM & KHẢ NĂNG TIẾP CẬN • Vi bằng ghi nhận hành vi vi phạm trên không gian mạng/thực tế. • Mẫu vật thu thập từ thị trường. • Chứng cứ chứng minh bên vi phạm đã từng có cơ hội tiếp cận tác phẩm gốc (quan hệ kinh doanh cũ, hội chợ, lượt truy cập...).

Lưu ý về mặt thủ tục: Các tài liệu được lập tại nước ngoài cần được **dịch thuật công chứng** và chuẩn bị sẵn phương án **hợp pháp hóa lãnh sự** tùy theo yêu cầu cụ thể của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

Lời kết:

Việc Cơ quan giám định tại Việt Nam mở rộng tiếp nhận Giấy chứng nhận quyền tác giả nước ngoài được xem là một bước tiến quan trọng trong thực tiễn bảo hộ quyền tác giả. Cơ chế này tạo điều kiện cho doanh nghiệp quốc tế bảo vệ tài sản trí tuệ nhanh chóng hơn, giảm chi phí hành chính và hạn chế độ trễ thời gian trong các tình huống khẩn cấp.

Tuy nhiên, kết luận giám định - dù có giá trị chuyên môn cao - vẫn chỉ là một nguồn chứng cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Tòa án, Quản lý thị trường, Thanh tra) xem xét khi đưa ra phán quyết cuối cùng. Chủ thể quyền không nên coi Giấy chứng nhận nước ngoài như một công cụ bảo hộ tuyệt đối. Giá trị thực sự nằm ở việc xây dựng chiến lược quản trị chứng cứ bài bản: lưu trữ dữ liệu sáng tạo ngay từ thời điểm phát sinh, chuẩn bị chuỗi hợp đồng chặt chẽ và chủ động phối hợp với các đơn vị tư vấn sở hữu trí tuệ tại Việt Nam, nhằm biến quyền năng pháp lý thành công cụ bảo vệ hiệu quả cho doanh nghiệp

Nguyễn Vũ Quân | Partner, IP Attorney
Đỗ Thị Phấn |Special Counsel
Hoàng Thị Tuyết Hồng | Senior Trademark Attorney

Contact
KENFOX IP & Law Office
Building No. 6, Lane 12/93, Chinh Kinh Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam
Tel: +84 24 3724 5656
Email: info@kenfoxlaw.com / kenfox@kenfoxlaw.com